

Số: /KH-BCĐ

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-BCĐTUATTP ngày 03/01/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025, Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh Hải Dương ban hành kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban bí thư Trung ương Đảng; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh; đảm bảo công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025 theo Kế hoạch số 12/KH-BCĐ ngày 02/01/2025 và an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Ty, mùa Lễ hội Xuân năm 2025 theo Kế hoạch số 5077/KH-BCĐ ngày 27/12/2024 của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh; đảm bảo an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể trong khu công nghiệp, trường học và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường

phô; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, sản phẩm rau củ quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các Sở: Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm đúng theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá tình hình an toàn thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

- Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Bản tự công bố sản phẩm...

- Qua công tác hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn, quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

## **2. Yêu cầu**

- Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm, và kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, đánh giá nội dung ghi nhãn và kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn đối với cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng. Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

- Tăng cường công tác hậu kiểm về quảng cáo thực phẩm đặc biệt quảng cáo bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài; trên internet và môi trường mạng; lấy mẫu kiểm nghiệm về chất lượng, các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, tập trung lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản

xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc các nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân...

- Tránh chồng chéo trong hoạt động hậu kiểm: Việc triển khai hậu kiểm của Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm được giao cho các Bộ tương ứng tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm, đồng thời phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hậu kiểm theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018. Bảo đảm nguyên tắc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý chuyên ngành nào thực hiện thủ tục hành chính/tiếp nhận bản tự công bố thì cơ quan đó chịu trách nhiệm hậu kiểm.

- Hoạt động hậu kiểm phải bảo đảm phù hợp tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, tuân thủ đúng của pháp luật. Tiến hành hậu kiểm không cản trở hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **1. Triển khai các cuộc hậu kiểm**

Tổ chức kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của chính quyền các cấp; việc tổ chức và triển khai công tác đảm bảo ATTP của Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm tuyến huyện, tuyến xã; kiểm tra thực tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

#### ***1.1. Đối với kiểm tra liên ngành***

Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong các đợt cao điểm:

- Kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ Hội Xuân năm 2025: thực hiện theo Kế hoạch số 5077/KH-BCĐ ngày 27/12/2024 của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh về Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025: thực hiện kế hoạch của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh ban hành trước thời điểm kiểm tra.

#### ***1.2. Đối với hậu kiểm của các sở, ngành***

Thực hiện theo quy định tại mục 2.2, mục 3.2, mục 4.6.3 Kế hoạch số 11/KH-BCĐTUATTP ngày 03/01/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025.

## **2. Nội dung trọng tâm các hoạt động hậu kiểm**

### **2.1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm**

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm.

- Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm sản phẩm thực phẩm đặc biệt các nhóm thực phẩm có nguy cơ ngộ độc cao.

### **2.2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm**

- Hậu kiểm về công bố sản phẩm: việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/dăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ.

- Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm: hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ.

- Hậu kiểm đối với thực phẩm nhập khẩu: hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên sau: các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP).

- Hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính Phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 19/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Hậu kiểm về quảng cáo: hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ.

- Hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ.

- Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại

Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ và Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

### **2.3. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm**

- Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tập trung các nội dung: việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ; cấp, thu hồi bản công bố sản phẩm và sản phẩm thuộc đối tượng tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm.

- Các đoàn hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

### **3. Báo cáo kết quả hậu kiểm**

Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm), Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành báo cáo kết quả theo thời gian quy định trong Kế hoạch triển khai của từng đợt của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh.

Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương báo cáo kết quả triển khai kiểm tra, hậu kiểm theo chỉ đạo của các Bộ quản lý.

Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành gửi báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm 6 tháng (**trước 20/6/2025**), báo cáo năm (**trước ngày 05/12/2025**) về Sở Y tế (*qua Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm, số 150 Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương; Email: chicucavstphaiduong@gmail.com*). Sở Y tế chỉ đạo tổng hợp báo cáo kết quả hậu kiểm về an toàn thực phẩm của toàn tỉnh định kỳ 6 tháng và cả năm gửi Bộ Y tế và UBND tỉnh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn ngân sách sự nghiệp của các sở, ngành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo đúng quy định hiện hành.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Y tế**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn, các cơ sở thực phẩm được hậu kiểm không trùng với các cơ sở trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở Y tế năm 2025 đã được phê duyệt. Tập trung kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các sự kiện lớn, cụ thể như sau:

+ Hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe (trên các báo, đài; trên Internet và môi trường mạng); cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Cục An toàn thực phẩm, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm bảo vệ sức khỏe và lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm trên địa bàn.

#### **2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

Xây dựng kế hoạch và triển khai hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### **3. Sở Công thương**

Xây dựng kế hoạch và triển khai hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của và hướng dẫn của Bộ Công thương.

#### **4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra liên ngành, hậu kiểm tại các cơ sở sản

xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Tập trung kiểm soát đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trong khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các sự kiện trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn hậu kiểm của tỉnh khi thực hiện hậu kiểm tránh tình trạng kiểm tra, hậu kiểm chồng chéo trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025, Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các sở, ngành và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- Cục An toàn thực phẩm - BHYT;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên BCD. ATTP tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị liên quan;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hải Dương, Đài PTTH Hải Dương;
- Trung tâm CNTT, VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Hải (7b).

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Minh Hùng**